TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27 – 5 – 2022.
V/v: "*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Mới; Ông Lê Hoàng Long

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tưởng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp "*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lý Hồng H,** sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Bình, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Văn H,** sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Bình, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

- *Người có quyền, lợi cần được bảo vệ:* **Phạm Hoàng T**, nam, sinh ngày 19/10/2010.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lý Hồng H trình bày:

Bà và ông Phạm Văn Hạnh qua tìm hiểu, được hai bên gia đình chấp thuận, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/7/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (nay là huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cải nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng

không còn, không thể đoàn tụ được nên tôi yêu cầu ly hôn với ông Phạm Văn Hạnh.

Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên Phạm Ngọc A, nữ, sinh ngày 19/9/1998; Phạm Ngọc H, nữ, sinh ngày 10/3/2001; Phạm Hoàng T, nam, sinh ngày 19/10/2010. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng Phạm Hoàng T đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông Hạnh cấp dưỡng nuôi con chung. Phạm Ngọc A và Phạm Ngọc H đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Phạm Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Tại bản tự khai đề ngày 28/4/2022, cháu Phạm Hoàng T có nguyện vọng được sống với bà Lý Hồng H, không yêu cầu ông Phạm Văn H cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, bà Lý Hồng H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; ông Phạm Văn H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lý Hồng H có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Phạm Văn H nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp xin ly hôn"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Phạm Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Hồng H và ông Phạm Văn H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Lý Hồng H thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống H phúc, sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cải, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, ông bà đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà H, ông H tham gia hòa giải nhưng ông H vắng mặt. Xét thấy hôn nhân giữa bà Lý Hồng H và ông Phạm Văn H đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Lý Hồng H.

[3] Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên Phạm Ngọc A, nữ, sinh ngày 19/9/1998; Phạm Ngọc H, nữ, sinh ngày 10/3/2001; Phạm Hoàng T, nam, sinh ngày 19/10/2010.

Phạm Ngọc A và Phạm Ngọc H đã trưởng thành, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng Phạm Hoàng T đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Cháu Phạm Hoàng T có nguyện vọng được sống chung với bà Lý Hồng H. Để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Phạm Hoàng T, Hội đồng xét xử thấy cần giao Phạm Hoàng T cho bà Lý Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận ý kiến của bà Lý Hồng H không yêu cầu ông Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Lý Hồng H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Lý Hồng H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điiều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Hồng H.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Hồng H ly hôn ông Phạm Văn H.

3. Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên Phạm Ngọc A, nữ, sinh ngày 19/9/1998; Phạm Ngọc H, nữ, sinh ngày 10/3/2001; Phạm Hoàng T, nam, sinh ngày 19/10/2010. Giao Phạm Hoàng T cho bà Lý Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông Phạm Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung chưa thành niên cho ông Phạm Văn H, không ai được ngăn cản ông H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Lý Hồng H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lý Hồng H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Lý Hồng H đã nộp theo biên lai thu số 0005414 ngày 13/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ thành án phí nên bà H không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Nguyễn Minh Trí

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.